

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19/ 7/2023
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM P

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị L

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Kim L1

2. Bà Đinh Thị Kh

-Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Th - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N tham gia phiên tòa: bà Phạm Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07/7/2023 giữa các đương sự:

1-Nguyên đơn: chị Đinh Thị Ng - sinh năm 1993.

Nơi thường trú: thôn Giữa, xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt).

2-Bị đơn: anh Nguyễn Tiến Qu, sinh năm 1983.

Nơi thường trú: tổ 4, khu 13, phường Mông Dương, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

1-Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/02/2023, bản tự khai đề ngày 26/4/2023 và đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 11/7/2023, nguyên đơn chị Đinh Thị Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị Ng và anh Nguyễn Tiến Qu có đăng ký kết hôn vào ngày 23/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Mông Dương, thị xã Cẩm P (nay là thành phố Cẩm P), tỉnh Quảng N, trên cơ sở tự nguyện, trước khi kết hôn chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do thời điểm đó

cuộc sống khó khăn, nợ nần dẫn đến hai bên bất đồng quan điểm, hai người ly thân từ năm 2016 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Qu.

- Về con chung: vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Ngọc Hà Phương (sinh ngày 04/9/2012) và Nguyễn Khánh Tâm Nhi (sinh ngày 09/4/2015). Do từ khi hai vợ chồng sống ly thân, chị về quê ngoại ở Hải Dương ở và hai con chung vẫn ở với anh Qu tại phường Mông Dương, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N. Nay vợ chồng ly hôn, chị đề nghị giao 02 con chung Nguyễn Ngọc Hà Phương và Nguyễn Khánh Tâm Nhi cho anh Qu trực tiếp nuôi dưỡng và chị không Pi cấp dưỡng nuôi hai con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

2- Đối với bị đơn anh Nguyễn Tiến Qu trong quá trình giải quyết vụ án không có quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Ng mặc dù đã được Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P triệu tập hợp lệ nhiều lần theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên trong đơn xin xử vắng mặt thể hiện anh Qu đồng ý ly hôn với chị Ng vì hai vợ chồng đã ly thân từ lâu, về con chung xin được trực tiếp nuôi hai con chung không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ chung anh thừa nhận là không có.

3- Tại biên bản lấy lời khai của bà Trịnh Thị Thanh (mẹ đẻ của anh Nguyễn Tiến Qu) và xác nhận của khu trưởng khu phố 13, phường Mông Dương, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N về thực trạng hôn nhân của giữa chị Đinh Thị Ng và anh Nguyễn Tiến Qu thể hiện: sau khi kết hôn vợ chồng chị Ng và anh Qu đã về sinh sống tại tổ 4, khu 13, phường Mông Dương, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N cùng với bà Trịnh Thị Thanh. Đến năm 2016 hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do kinh tế khó khăn, nợ nần nhiều và chị Ng bỏ về quê ngoại ở Hải Dương sinh sống từ năm 2016 đến nay không thấy chị Ng quay lại. Hai con chung của anh chị là Nguyễn Ngọc Hà Phương và Nguyễn Khánh Tâm Nhi sống cùng với bố và bà nội. Nay chị Ng có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Qu, bà Thanh và đại diện chính quyền địa phương đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra theo bà Trịnh Thị Thanh còn cho biết thông tin: anh Nguyễn Tiến Qu sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án có quan điểm còn Pi đi làm không xin nghỉ được và đồng ý ly hôn với chị Ng.

Cháu Nguyễn Ngọc Hà Phương và Nguyễn Khánh Tâm Nhi là con chung của chị Ng và anh Qu đều trình bày: từ khi mẹ các cháu bỏ nhà ra đi đến nay cả hai chị em cháu ở với bố và bà nội Trịnh Thị Thanh tại tổ 4, khu 13, phường Mông Dương, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, được bố và bà nội nuôi dưỡng, chăm sóc, cho đi học chu đáo. Mẹ bỏ đi và chưa có lần nào trở về thăm các cháu, hiện mẹ cháu đang làm gì ở đâu các cháu cũng không biết. Hai cháu có nguyện vọng nếu Tòa án giải quyết cho bố mẹ ly hôn thì xin được ở với bố Nguyễn Tiến

Qu.

4- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P có quan điểm:

-Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt có đơn xin xử án vắng mặt. Bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không có mặt theo giấy triệu tập, có đơn xin xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung khởi kiện: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Tiến Qu.

Về con chung: giao cho anh Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung Nguyễn Ngọc Hà Phương (sinh ngày 04/9/2012) và Nguyễn Khánh Tâm Nhi (sinh ngày 09/4/2015) cho đến khi mỗi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Đinh Thị Ng không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Đinh Thị Ng yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Tiến Qu hiện cư trú tại địa bàn thành phố Cẩm P nên Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” là đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Chị Đinh Thị Ng và anh Nguyễn Tiến Qu vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: hôn nhân của chị Đinh Thị Ng và anh Nguyễn Tiến Qu trên cơ sở hoàn toàn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 23/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Mông Dương, thị xã Cẩm P (nay là thành phố Cẩm P), tỉnh Quảng N - đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Theo lời trình bày của chị Ng, xác nhận của mẹ đẻ anh Qu là bà Trịnh Thị Thanh, lời trình bày của anh Qu trong đơn xin xử vắng mặt, cũng như chính quyền địa phương nơi chị Ng và nơi anh Qu cư trú thì vợ chồng chị Ng và anh Qu mâu thuẫn từ năm 2016, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, làm ăn kinh tế khó khăn, nợ nần. Chị Ng và anh Qu đã sống ly thân nhau hơn 07 năm nay không ai quan tâm đến ai. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Qu nhiều lần để giải quyết yêu cầu xin ly hôn của chị Ng đối với anh Qu

nhưng anh Qu đều vắng mặt không có lý do, điều đó cho thấy anh Qu không có thái độ muốn vợ chồng hàn gắn hay khắc phục mâu thuẫn để đoàn tụ.

Hội đồng xét xử thấy rằng: mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng với anh Qu là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: chị Đinh Thị Ng và anh Nguyễn Tiến Qu có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Hà Phương (sinh ngày 04/9/2012) và Nguyễn Khánh Tâm Nhi (sinh ngày 09/4/2015).

Thực tế từ khi chị Ng và anh Qu sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2016 cho đến nay thì hai con chung đều ở cùng với anh Qu, các cháu được bố chăm sóc, nuôi dưỡng và học hành rất chu đáo. Hơn nữa, chị Ng chưa một lần nào về thăm, liên lạc, hay có trách nhiệm với các con. Bản thân chị Ng cũng có quan điểm do chị không có đủ điều kiện nuôi dưỡng các con nên chị đề nghị Tòa án giải quyết giao hai con chung cho anh Qu là người trực tiếp nuôi dưỡng, chị Ng không Pi cấp dưỡng nuôi hai con chung. Quan điểm này của chị Ng cũng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu Nguyễn Ngọc Hà Phương và Nguyễn Khánh Tâm Nhi là muốn được ở với bố và cũng phù hợp với nguyện vọng của anh Qu được thể hiện trong nội dung đơn xử vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống cũng như học tập của hai cháu, chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc nuôi con chung của chị Ng.

- Về tài sản chung, công nợ chung: chị Ng xác định không có tài sản chung, công nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[3] Về án phí: chị Ng Pi chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: chị Ng và anh Qu được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 271 và Điều 273; khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự. Các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Ng.

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị Ng được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Qu.

- Về con chung: giao cho anh Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung Nguyễn Ngọc Hà Phương (sinh ngày 04/9/2012) và Nguyễn Khánh Tâm Nhi (sinh ngày 09/4/2015) cho đến khi mỗi con chung đến tuổi thành

niên (đủ 18 tuổi). Chị Đinh Thị Ng không Pi cấp dưỡng nuôi hai con chung nhưng có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Đinh Thị Ng Pi nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) là tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N theo Biên lai thu tiền số 0005300 ngày 03/4/2023. Chị Ng đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng N;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cẩm P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Cẩm P;
- UBND phường Mông D, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Loan

